***Lớp 8A1, 8A2 Ngày soạn : Ngày dạy :***

**Tiết 4 Bài 4: Mô**

**I. mục tiêu.**

***1. Kiến thức***

Nêu được định nghĩa mô, kể được các loại mô chính và chức năng của chúng.

***2. Kĩ năng***

- Rèn luyện kĩ năng quan sát tranh.

- Rèn luyện khả năng khái quát hoá, kĩ năng hoạt động nhóm.

***3: Thái độ***: HS biết bảo vệ mô của cơ thể tránh các tổn thương tới mô.

**II.Đồ dùng dạy học**

***1: Giáo viên:***

+ Tranh phóng to hình 4.1 ⭢ 4.4 SGK

***2:Học sinh***:

+ Phiếu học tập HS kẻ sẵn trong vở.

**III: Phương pháp**: Trực quan,đàm thoại , hoạt động nhóm

**IV: Tổ chức dạy - học.**

***1.* ổn định tổ chức**

**2. Kiểm tra bài cũ**

- Nêu cấu tạo và chức năng các bộ phận của tế bào?

- Chứng minh tế bào là đơn vị chức năng của cơ thể?

**3. Bài mới**

VB: Từ câu 2 => Trong cơ thể có rất nhiều tế bào, tuy nhiên xét về chức năng, người ta có thể xếp loại thành những nhóm tế bào có nhiệm vụ giống nhau, các nhóm đó gọi chung là mô. Vậy mô là gì? Trong cơ thể ta có những loại mô nào?

***Hoạt động 1(5'): Khái niệm mô***

***Mục tiêu***: HS trình bày được khái niệm mô.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS | Nội dung |
| - Yêu cầu HS đọc □ mục I SGK và trả lời câu hỏi:  *- Hãy kể tên những tế bào có hình dạng khác nhau mà em biết?*  *- Giải thích vì sao tế bào có hình dạng khác nhau?*  - GV phân tích: chính do chức năng khác nhau mà tế bào phân hoá có hình dạng, kích thước khác nhau. Sự phân hoá diễn ra ngay ở giai đoạn phôi.  *- Vậy mô là gì?* | - HS trao đổi nhóm để hoàn thành bài tập ▽.  - Dựa vào mục “Em có biết” ở bài trước để trả lời.  - Vì chức năng khác nhau.  - HS rút ra kết luận | ***I:Khái niệm mô***  Mô là một tập hợp các tế bào chuyên hoá có cấu tạo giống nhau, đảm nhiệm chức năng nhất định, một số loại mô còn có các yếu tố không có cầu trúc tế bào. |

***Hoạt động 2(27') Các loại mô***

***Mục tiêu***:+HS nêu cấu tạo và chức năng của từng loại mô, giải thích được cấu tạo phù hợp với chức năng của từng mô.

+ Phân biệt được các loại mô

***Đồ dùng: +*** Tranh phóng to hình 4.1 ⭢ 4.4 SGK

+ Phiếu học tập HS kẻ sẵn trong vở.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS | Nội dung |
| - Phát phiếu học tập cho các nhóm.  - Yêu cầu HS đọc □ mục II SGK.  - Quan sát H 4.1 và nhận xét về sự sắp xếp các tế bào ở mô biểu bì, vị trí, cấu tạo, chức năng. Hoàn thành phiếu học tập.  - GV treo tranh H 4.1 cho HS nhận xét kết quả.  - Yêu cầu HS đọc □ mục II SGK kết hợp quan sát H 4.2, hoạt động nhóm để hoàn thành phiếu học tập.  - GV treo H 4.2 cho HS nhận xét. GV đặt câu hỏi:  *- Máu thuộc loại mô gì? Vì sao máu được xếp vào loại mô đó?*  *- Mô sụn, mô xương có đặc điểm gì? Nó nằm ở phần nào?*  - GV nhận xét, đưa kết quả đúng.  - Yêu cầu HS đọc kĩ □ mục III SGK kết hợp quan sát H 4.3 và trả lời câu hỏi:  *- Hình dạng tế bào cơ vân và cơ tim giống và khác nhau ở điểm nào?*  *- Tế bào cơ trơn có hình dạng và cấu tạo như thế nào?*  - Yêu cầu các nhóm hoàn thành tiếp vào phiếu học tập.  - GV nhận xét kết quả, đưa đáp án.  - Yêu cầu HS đọc kĩ □ mục 4 kết hợp quan sát H 4.4 để hoàn thành tiếp nội dung phiếu học tập.  - GV nhận xét, đưa kết quả đúng. | - Kẻ sẵn phiếu học tập vào vở.  - Nghiên cứu kĩ hình vẽ kết hợp với □ SGK, trao đổi nhóm để hoàn thành vào phiếu học tập của nhóm.    - Đại diện nhóm báo cáo kết quả  - HS trao đổi nhóm, hoàn thành phiếu học tập.  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả, nhận xét các nhóm khác.  - HS quan sát kĩ H 4.2 để trả lời.  - HS trao đổi nhóm, hoàn thành phiếu học tập.  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả, nhận xét các nhóm khác.  - HS quan sát kĩ H 4.2 để trả lời.  - Cá nhân nghiên cứu □ kết hợp quan sát H 4.3, trao đổi nhóm để trả lời.  - Hoàn thành phiếu học tập của nhóm. đại diện nhóm báo cáo kết quả.  - Cá nhân đọc kĩ □ kết hợp quan sát H 4.4; trao đổi nhóm hoàn thành phiếu học tập theo nhóm.  - Báo cáo kết quả. | ***II:Các loại mô***  ***HS học nội dung phiếu học tập*** |

***4.* Củng cố**

Hoàn thành bài tập sau bằng cách khoanh vào câu đúng nhất:

1. Chức năng của mô biểu bì là:

a. Bảo vệ và nâng đỡ cơ thể.

b. Bảo vệ, che chở và tiết các chất.

c. Co dãn và che chở cho cơ thể.

2. Mô liên kết có cấu tạo:

a. Chủ yếu là tế bào có hình dạng khác nhau.

b. Các tế bào dài, tập trung thành bó.

c. Gồm tế bào và phi bào (sợi đàn hồi, chất nền)

3. Mô thần kinh có chức năng:

a. Liên kết các cơ quan trong cơ thể với nhau.

b. Các tế bào dài, tập trung thành bó.

c. Gồm tế bào và phi bào.

d. Điều hoà hoạt động các cơ quan.

e. Giúp các cơ quan hoạt động dễ dàng.

(đáp án d đúng)

***5.* Bài tập về nhà**

- Học bài và trả lời câu hỏi 1, 2, 3 SGK.

***Rỳt kinh nghiệm sau tiết dạy:***